TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 49/2020/HS-PT
Ngày: 10-3-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Giang

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thanh Minh Châu

Ông Võ Văn Ngầu

- Thư ký phiên tòa: Ông Khúc Tân Nam – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bé Thi – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 190/2019/TLPT-HS ngày 17-12-2019 đối với bị cáo Lương Trường N và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 88/2019/HS-ST ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1/ Lương Trường N, sinh năm 1985 tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Ấp N1, xã N2, huyện N3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn T, sinh năm 1964 và bà Lê Thị T, sinh năm 1966; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án; tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số: 25/LCĐKNCT-TA ngày 12/11/2019. (có mặt)

2/ Phạm Văn X, sinh năm 1975 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: Khu phố 1, thị trấn N3, huyện N3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn N, sinh năm 1954 và bà Phạm Thị L (đã chết); bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1981 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số: 26/LCĐKNCT-TA ngày 12/11/2019. (có mặt)

3/ Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1995 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Khu phố 1, thị trấn N3, huyện N3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1964; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1993 và có 01 người con sinh năm 2014; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 12/10/2018, Công an xã N2, huyện N3, tỉnh Tây Ninh ban hành quyết định số 140/QĐ-XPVPHC xử phạt Nguyễn Tuấn A 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã nộp phạt ngày 02/01/2019, chưa được xóa tiền sự;

Bị cáo bị áp dụng Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 27/LCĐKNCT-TA ngày 12/11/2019. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 13/3/2019, bị cáo Lương Trường N điện thoại cho bị cáo Nguyễn Tuấn A; Nguyễn Hữu Phước, sinh năm 1990, ngụ ấp N2, xã N2, huyện N3, tỉnh Tây Ninh và Bùi Quốc Hải, sinh năm 1984, ngụ ấp Thạnh Sơn, xã N2, huyện N3, tỉnh Tây Ninh để hẹn đá gà ăn tiền. Sau đó, bị cáo N đi đến quán cà phê "Hùng" thuộc khu phố 1, thị trấn N3, huyện N3, tỉnh Tây Ninh, tại đây, bị cáo N rủ Phan Phước Đến, sinh năm 1985 và Nguyễn Văn Em, sinh năm 1973 cùng ngụ ấp N2, xã N2, huyện N3, tỉnh Tây Ninh và một người đàn ông (không rõ nhân thân, lý lịch) đá gà ăn tiền. Để việc tổ chức tụ điểm đá gà được thuận lợi và trót lọt, bị cáo N thuê bị cáo Phạm Văn X canh đường cho địa điểm đá gà, nhiệm vụ của X là chỉ đường cho các chủ gà đi đến địa điểm đá gà và cảnh giới, nếu phát hiện có Công an thì thông báo cho bị cáo để N giải tán việc đánh bạc. Bị cáo N trả công cho bị cáo X mỗi ngày từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng tùy vào lượng chủ gà đến đá.

Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, bị cáo N mang theo cân đồng hồ, băng keo, nước đi đến vườn cao su thuộc Ấp N1, xã N2, huyện N3, tỉnh Tây Ninh của bà Nguyễn Thị Điệp, sinh năm 1949 ngụ tại khu phố 3, thị trấn Hòa Thành, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh để dọn dẹp sân chuẩn bị đá gà. Khi các chủ gà đến, bị cáo N cân gà để cáp kèo cá cược và cung cấp băng keo cho các chủ gà băng cựa. Khi gà đá, bị cáo N trực tiếp làm trọng tài. Trong ngày 13/3/2019, N đã tổ chức cho 05 cặp gà đá với nhau, cụ thể như sau:

+ Cặp thứ nhất: Gà của Nguyễn Văn Em đá với gà của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lý lịch). Đá số mỗi người 700.000 đồng, tổng số tiền cá cược là 1.400.000 đồng. Kết quả, Nguyễn Văn Em thắng được 700.000 đồng.

+ Cặp thứ hai: Gà của Phan Phước Đến đá với gà của Nguyễn Hữu Phước. Tương tự như trên, tổng số tiền cá cược là 1.400.000 đồng. Kết quả, Nguyễn Hữu Phước thắng được 700.000 đồng.

+ Cặp thứ ba: Gà của Bùi Quốc Hải đá với gà của Nguyễn Văn Tú, sinh năm 1978 ngụ Ấp N1, xã N2, huyện N3, tỉnh Tây Ninh, tổng số tiền cá cược là 1.400.000 đồng. Kết quả, Nguyễn Văn Tú thắng được 700.000 đồng.

+ Cặp thứ tư: Gà của Nguyễn Tuấn A đá với gà của Nguyễn Hữu Phước, tổng số tiền cá cược là 1.400.000 đồng. Kết quả, Nguyễn Tuấn A thắng được 700.000 đồng.

+ Cặp thứ năm: Gà của Bùi Quốc Hải đá với gà của Nguyễn Văn Tú, tổng số tiền cá cược là 1.400.000 đồng. Kết quả, Bùi Quốc Hải thắng được 700.000 đồng.

Sau khi mỗi cặp gà đá xong, không phân biệt thắng hay thua, bị cáo N đều thu của mỗi chủ gà 50.000 đồng tiền xâu. Ngày 13/3/2019, bị cáo N thu lợi bất chính số tiền 500.000 đồng/05 cặp gà.

Sau khi cặp gà thứ năm đá xong, những người tham gia đá gà chuẩn bị ra về thì bị lực lượng Công an phát hiện, lập biên bản vi phạm vào lúc 14 giờ cùng ngày và thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật, vật chứng liên quan đến việc đá gà.

* Kết quả kê biên tài sản: Lương Trường N, Phạm Văn X và Nguyễn Tuấn A không có tài sản riêng nên không kê biên

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 88/2019/HS-ST ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã xử:

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 322; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Trường N (tự Hận) 01 năm 03 tháng tù về tội "*Tổ chức đánh bạc*". Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ các điểm d khoản 1 Điều 322; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn X (tự Tân) 01 (một) năm tù về tội "*Tổ chức đánh bạc*". Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 06 (sáu) tháng tù về tội "*Đánh bạc*". Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Bản án còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019, bị cáo Lương Trường N, bị cáo Nguyễn Tuấn A có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 18-11-2019 bị cáo Phạm Văn X có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm;

Các bị cáo Lương Trường N, Phạm Văn X, Nguyễn Tuấn A giữ nguyên kháng cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Trường N và Phạm Văn X.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tuấn A. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Bị cáo N tranh luận: Bị cáo cung cấp chứng cứ ông ngoại có công với cách mạng đề nghị được xem xét.

Các bị cáo X và Tuấn A: Không tham gia tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

Bị cáo N: Bị cáo có tình tiết mới xin xem xét giảm án cho bị cáo.

Bị cáo X: Hoàn cảnh bị cáo khó khăn, xin được xem xét giảm án cho bị cáo

Bị cáo Tuấn A: Bị cáo có tài sản và đã cung cấp, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo và áp dụng hình phạt tiền, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận như sau:

[1] Về Tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 15/11/2019 các bị cáo Lương Trường N và Nguyễn Tuấn A có đơn kháng cáo, ngày 18/11/2019 bị cáo Phạm Văn X có đơn kháng cáo, qua xem xét đơn kháng cáo của các bị cáo hợp lệ, đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai của các bị cáo phù hợp với chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Ngày 13-3-2019 bị cáo Lương Trường N chuẩn bị công cụ như: Cân đồng hồ, băng keo, nước tắm gà, chọn địa điểm, chuẩn bị sân đá, rủ rê, lôi kéo nhiều người khác tham gia đánh bạc trái phép bằng hình thức đá gà ăn thua bằng tiền, để bị cáo N thu tiền xâu, bị cáo thuê Phạm Văn X canh gác công an và chỉ dẫn đường cho các con

bạc tham gia... sòng bạc diễn ra vào lúc 10 giờ ngày 13/3/2019 đến 14 giờ cùng ngày bị Công an xã N2, huyện N3, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang. Ngày này bị cáo N làm trọng tài cho 5 cặp gà đá với nhau và thu tiền xâu được 500.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lương Trường N và bị cáo Phạm Văn X về tội "Tổ chức đánh bạc" theo điểm d khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung là có "*phân công người canh gác, người phục vụ cho việc đánh bạc"* là có căn cứ.

[2.1] Đối với bị cáo Nguyễn Tuấn A tham gia đá cặp gà thứ tư với số tiền cá cược mỗi người là 700.000 đồng, bản thân bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép vào ngày 12-10-2018, nộp phạt vào ngày 02-01-2019 chưa hết thời hạn một năm lại tiếp tục vi phạm. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội hội, cờ bạc là tệ nạn xã hội là mầm móng phát sinh tội phạm, các bị cáo đều nhận thức được việc tham gia đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện vì mục đích, động cơ tư lợi cá nhân, cần xử lý nghiêm các bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo, thấy rằng:

[4.1] Đối với bị cáo Lương Trường N: Bị cáo là người chủ động rủ rê, lôi kéo nhiều người khác tham gia bằng hình thức thông qua điện thoại hoặc gặp trực tiếp những con bạc; bị cáo chọn địa điểm, chuẩn bị công cụ như cân đồng hồ, băng keo, nước để tắm gà... chủ động thuê bị cáo X canh gác công an, chỉ dẫn đường cho các con bạc đến tham gia, mục đích là để thu lợi bất chính, hành vi tổ chức đá gà như trên bị cáo thực hiện trong khoảng thời gian 2 tháng thì bị bắt, những lần tổ chức có khoảng trên 20 người tham gia, tính nguy hiểm cho xã hội cao. Nhân thân của bị cáo xấu, tại Quyết định số 322/QĐ-XPVPHC ngày 26-7-2017 Công an huyện N3, tỉnh tây Ninh xử phạt bị cáo 1.500.000 đồng và tịch thu 800.000 đồng tiền dùng vào mục đích đánh bạc. Mức án đã xử là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp tài liệu thể hiện ông ngoại tên Lê Văn Tự là người có công với cách mạng trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được hưởng chế độ trợ cấp 01 lần theo Quyết định số: 5867/QĐ-X33 ngày 31-8-2010 của Cục Chính sách Bộ Công an đây là tình tiết mới, tuy nhiên mức án đã xử là phù hợp, không nặng. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4.2] Đối với bị cáo Phạm Văn X: Bị cáo là người làm thuê hưởng tiền công từ bị cáo N, nhiệm vụ của bị cáo là canh gác công an, chỉ dẫn đường cho các đối tượng tham gia đánh bạc, thời gian thực hiện khoảng 2 tuần, canh gác 4 đến 5 lần. Bị cáo là người giúp sức cho bị cáo N vai trò canh gác. Mức án đã xử

01 năm tù so với bị cáo N có phần nặng, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4.3] Cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng "*Phạm tội hai lần trở lên*" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo N và bị cáo X là chưa chuẩn xác vì theo hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo N và bị cáo X khai đã tổ chức việc đá gà nhiều lần nhưng ngoài lời khai của hai bị cáo không có tài liệu, chứng cứ chứng minh cụ thể ngày tháng năm tổ chức đánh bạc, những ai tham gia, giá trị chiếu bạc... đây là tội danh cấu thành định lượng. Từ đó, không áp dụng tình tiết giảm nhẹ "tự thú" quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với hai bị cáo.

[4.3] Đối với bị cáo Nguyễn Tuấn A: Mang theo 540.000 đồng và 01 con gà tham gia đánh bạc, số tiền cá cược là 700.000 đồng, nếu thua sẽ bán xác con gà để trả tiền, bản thân bị cáo bị xử phạt hành chính chưa hết thời hạn 01 năm lại tiếp tục tham gia đánh bạc trái phép. Tại phiên tòa, bị cáo cung cấp thẻ tiết kiệm có kỳ hạn của Ngân hàng Sacombank trị giá 20.000.000 đồng (hai mươi triệu) để chứng minh có khả năng về tài chính. Xét số tiền bị cáo tham gia đánh bạc không lớn, hiện tại có khả năng về tài chính và bản thân bị cáo làm nghề mua bán trái cây. Có căn cứ chấp nhận kháng cáo áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bị cáo N phải chịu án phí theo luật định, các bị cáo X và Tuấn A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/. Căn cứ điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Trường N.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn X, bị cáo Nguyễn Tuấn A.

Sửa bản án sơ thẩm.

2/. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lương Trường N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù** về tội "Tổ chức đánh bạc". Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3/. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phạm Văn X 09 (chín) tháng tù** về tội "Tổ chức đánh bạc". Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

4/. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tuấn A 20.000.000 đồng (hai mươi triệu)** về tội "Đánh bạc". Thời hạn thi hành tính từ ngày án có hiệu lực pháp luật.

5/. Tạm giữ Thẻ tiết kiệm có kỳ hạn số CO 815544 của Ngân hàng Sacombank, đứng tên Nguyễn Tuấn A, số tiền giao dịch là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu) do Ngân hàng phát hành vào ngày 07-3-2020. Chuyển giao cho Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bị cáo Nguyễn Tuấn A.

6/. Án phí: Bị cáo Lương Trường N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) tiền án phí hình sự phúc thẩm. các bị cáo Phạm Văn X và Nguyễn Tuấn A không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Phạm Thị Thanh Giang

Nơi nhận:
- TAND cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- Giám đốc kiểm tra (Vụ 1);
- VKSND tỉnh TN;
- CQHSNVCS CA cấp huyện;
- TAND cấp huyện;
- Chi cục T.H.A DS cấp huyện;
- VKSND cấp huyện;
- Bị cáo;
- Lưu THS; hồ sơ vụ án.